TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2024/HSST
Ngày: 09/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp
Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Phương
Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và điểm cầu thành phần: Phòng hỏi cung số 1 Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

1. **Lô Minh T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/8/1983 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Trú tại: tổ 13, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Lô Trung A, sinh năm 1941; Con bà: Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1945, cùng trú tại: Tổ 13, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lý Thanh X sinh năm 1983 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Đặc điểm nhân thân:

+ Ngày 27/01/2010: Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng xử phạt 300.000,đ về hành vi Đánh nhau;

+ Ngày 24/01/2013: Công an thành phố Cao Bằng xử phạt 1.500.000,đ về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác;

+ Ngày 18/9/2013: Công an thành phố Cao Bằng xử phạt 2.000.000,đ về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/7/2024 đến nay;

Có mặt.

2**. Nguyễn Tiến D**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23/9/1974 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Trú tại: tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Nguyễn S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1938, Trú tại: tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1973; Trú tại: phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có 01 con sinh năm 2005.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Đặc điểm nhân thân:

+ Ngày 24/01/2002: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/7/2024 đến nay;

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 17/7/2024, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 14, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Tiến D *(sinh ngày: 23/9/1974; trú tại: tổ 14, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng)* tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 02 (hai) gói nhỏ nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột do D tự giác giao nộp từ túi quần đằng sau bên trái (D khai nhận Heroine mua với Lô Minh T để sử dụng); 1.600.000,đ *(một triệu sáu trăm nghìn đồng)*; 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Oppo số imei: 869383035954213,đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen bên ngoài có chữ Yamaha Sirius, biển kiểm soát 11L1-023.10, đã qua sử dụng.

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 17/7/2024, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 13, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Lô Minh T *(sinh ngày: 13/8/1983; trú tại: tổ 13, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng)* tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 (một) gói nhỏ nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột do T tự giác giao nộp từ túi quần đằng sau bên phải. T khai Heroine do T mua tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng để bán lại kiếm lời.

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 17/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lô Minh T tại tổ 13, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, phát hiện và tạm giữ:

3.000.000,đ *(ba triệu đồng)*; 01 (một) điện thoại màu đỏ mặt sau có chữ Samsung, số imei: 356046100350704/01.

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 17/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến D là 0,33g *(không phẩy ba ba gam)*.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 17/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Lô Minh T là 0,17g *(không phẩy một bảy gam)*.

Ngày 18/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 1038 đối với số chất bột màu trắng thu giữ của T và D. Tại bản kết luận giám định số 438/KL-KTHS ngày 24/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine."*

Quá trình điều tra xác định: khoảng 08 giờ ngày 17/7/2024, Lô Minh T đến khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm mua Heroine để bán lại kiếm lời. T gặp và hỏi mua với một người đàn ông lạ mặt 1.000.000,đ *(một triệu đồng)*, người đàn ông đồng ý, nhận tiền rồi đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa lại cho T 01 (một) gói Heroine. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà và chia ra thành 03 (ba) gói nhỏ được gói bằng nilon màu xanh.

Đến khoảng 11h cùng ngày, Nguyễn Tiến D gọi diện thoại cho T hỏi mua 02 (hai) gói Heroine, T đồng ý và hẹn D đến đầu ngõ nhà T để giao dịch, sau đó T đem theo 02 (hai) gói Heroine đi ra đầu ngõ gặp D, D đưa cho T 1.000.000,đ *(một triệu đồng)*, T nhận tiền và đưa cho D 02 (hai) gói Heroine. Sau khi mua được Heroine, T đi về nhà, D đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Đến khoảng 12h30' cùng ngày, T cầm theo gói ma túy đi ra khỏi nhà thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ những vật chứng như đã nêu ở trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lô Minh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Tiến D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 181/CT-VKSTP ngày 08/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lô Minh T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nguyễn Tiến D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà các bị cáo Lô Minh T, Nguyễn Tiến D thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố và khai khoảng 11 giờ 10 phút ngày 17/7/2024 Nguyễn Tiến D bị bắt quả tang 02 (hai) gói heroin có khối lượng 0,33g *(không phẩy ba ba gam)* do D mua với Lô Minh T giá 1.000.000,đ *(một triệu đồng)* để sử dụng. Hồi 12 giờ 24

phút Lô Minh T bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,17g *(không phẩy mười bảy gam)*. Tung thừa nhận đã mua 1.000.000đ heroin với một người không quen biết để bán lại kiếm lời và đơcj bán cho D 02 gói với giá 1.000.000đ.

Các bị cáo nhất trí với các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện, nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ, nội dung bản kết luận giám định số: 438/KL-KTHS ngày 24/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo D đề nghị được trả lại số tiền Việt Nam: 1.600.000đ *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)* bị thu giữ; đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật đối với 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen Yamaha Sirius, biển kiểm soát 11L1-023.10 và 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Oppo đã qua sử dụng đã dùng trao đổi với T để mua ma tuý

Bị cáo T khai trong số tiền Việt Nam: 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* thu giữ của bị cáo có 1.000.000 đ là tiền bán ma túy cho bị cáo D, 2.000.000đ còn lại do bị cáo lao động mà có nên đề nghị được trả lại; đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật 01 (một) điện thoại màu đỏ mặt sau có chữ Samsung đã dùng trao đổi với D để bán ma tuý

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lô Minh T và Nguyễn Tiến D; nhận định cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo D có bố đẻ là ông Lô Trung A được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì, nên được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lô Minh T. Xử phạt bị cáo T từ 24 đến 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến D. Xử phạt bị cáo D từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ : Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma tuý đã bị thu giữ. Tịch thu phát mại sung công quỹ 02 điện thoại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền số tiền 1.000.000 do bị cáo T bán ma tuý mà có.

Trả lại cho các bị cáo số tiền bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội

Trả lại cho các bị cáo số tiền, tài sản bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội: Nguyễn Tiến D: 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen bên ngoài có chữ Yamaha Sirius, biển kiểm soát 11L1-023.10; Tiền Việt Nam: 1.600.000đ *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*. Lô Minh T: Tiền Việt Nam 2000.000đ;

Tiếp tục tạm giữ số tiền trên của các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các tài liệu chứng cứ đã thu thập và các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại. Do đó, các tài liệu chứng cứ đã thu thập và các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo Lô Minh T, Nguyễn Tiến D đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 8h ngày 17/7/2024 Lô Minh T đã mua 01 gói heroin giá 1000 000đ để bán. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 17/7/2024 T đã bán cho Nguyễn Tiến D 02 (hai) gói Heroin khối lượng 0,33g *(không phẩy ba ba gam)* với giá 1.000.000,đ *(một triệu đồng)*. Đến 11h35 cùng ngày khi D đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang. Đến 12 giờ 24 phút Lô Minh T bị bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,17g *(không phẩy một bảy gam)*. Do vậy, Nguyễn Tiến D phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,33g *(không phẩy ba ba gam*) Heroine; Lô Minh T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 0,50 g *(không phẩy năm mươi gam)* Heroine;

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo D cần ma tuý để sử dụng và bị cáo Khôi muốn thu lợi bất chính nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ở địa phương, làm cho quần chúng nhân dân bất bình, lên án.

Hành vi của bị cáo Lô Minh T đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo Lô Minh T và Nguyễn Tiến D có tính chất nghiêm trọng, khong có yếu tố đồng phạm nên chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương nên cần phải xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về khung hình phạt: Bị cáo Lô Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với 0,50 g *(không phẩy năm mươi gam)* Heroine nên bị truy tố, xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội Tàng trữ phép chất ma túy với 0,33g *(không phẩy ba ba gam*) Heroine nên bị truy tố, xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Lô Minh T và Nguyễn Tiến D không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân, năm 2010 và 2013 bị cáo T đã bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và gây rối trật tự công cộng, đã xoá tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo T và D đều thành khẩn khai báo, nên cả hai đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Lô Minh T có bố đẻ là ông Lô Trung Ái được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ đẻ là Phạm Thị Hồng Hạnh là người thờ cúng 02 liệt sĩ, nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ thoả đáng.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến D: Ngày 24/01/2002 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", không có tình tiết tăng nặng nhưng việc tiếp tục phạm tội về ma tuý thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, khối lượng chất ma túy, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, xét thấy: Cả hai bị cáo T và D đều là người có nhân thân xấu, khối lượng chất ma túy là đáng kể cần phải áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố. Có như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì chứa ma tuý thu giữ trong vụ án.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại đã cũ là phương tiện liên lạc các bị cáo dùng vào việc trao đổi mua bán ma tuý.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 1.000.000 đ do bị cáo Lô Minh T phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến D tiền và tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen, bên ngoài có chữ YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát: 11L1 - 023.10; 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam.

Trả lại cho bị cáo Lô Minh T: 2.000.000 đ (Hai triệu đồng) tiền Việt Nam.

Xác nhận: Các vật chứng, số tiền nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 19/11/2024.

[8]. Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Lô Minh T khai được mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, khi mua không có ai biết và chứng kiến, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm ro9x nếu có căn cứ se3xs xử lý trong vụ án khác.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Lô Minh T, Nguyễn Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lô Minh T.

Tuyên bố: Bị cáo Lô Minh T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Lô Minh T 25 tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/7/2024.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Tiến D.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 15 tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

2.1- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 438/KL - KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Lê Minh T, Nguyễn Tiến D, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Kèm theo Kết luận giám định số 438/KL - KTHS, ngày 24/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng);

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Tang vật cân quả tang. NGUYỄN TIẾN D, SN: 1974, HKTT: Tổ 14, phường Tân Giang, TP. Cao Bằng, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 17/7/2024";

2.2. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, có số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng): 869383035954213, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy,

- 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, mặt sau có chữ SUMSUNG, có số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng): 356046100350704/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy;

-Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 1.000.000đ (Một triệu đồng) đối với bị cáo Lô Minh T trong số tiền 3.000.000đ đã thu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Tiền Việt Nam: 3.000.000₫ (Ba triệu đồng)". Lê Minh T. (Kèm theo Kết luận giám định số 564/KL – KTHS, ngày 22/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng).

2.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến D:

+ 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen, bên ngoài có chữ YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát: 11L1 – 023.10, số khung: RLCSC630DY761092; Số máy: 5C63761083, xe cũ đã qua sử dụng, do xe đã cũ nên một số bộ phận của xe đã bị han gỉ, bạc màu, xe không có gương chiếu hậu. Xe có số khung số máy trùng khớp với phiếu trả lời xác minh xe ngày 27/9/2024 của Công an thành phố Cao Bằng cung cấp (Xe có 01 chìa khóa kèm theo).

+ Tiền Việt Nam 1.600.000₫ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Tiền Việt Nam: 1.600.000₫ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng)". Nguyễn Tiến D (Kèm theo Kết luận giám định số 564/KL – KTHS, ngày 22/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng) .

Trả lại bị cáo Lô Minh T 2.000.000đ (Hai triệu đồng) trong phong bì chứa 3,000,000đ thu giữ cảu bị cáo có các đặc điểm như đã mô tả ở phần 2.2.

Tiếp tục tạm giữ số tiền đã thu giữ của cả hai bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận: Các vật chứng, số tiền nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 19/11/2024.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Lô Minh T và Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Hợp